TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc L - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 328/2020/HS-PT
Ngày: 20-5-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lưu Ngọc Cảnh**

Các thẩm phán: Ông **Hoàng Văn Thành**

Bà **Nguyễn Thị Xuân Thu**

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Tưởng Thị Huyền** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Cẩm Thủy** - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 279/2020/TLPT-HS ngày 14 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo Lê Văn L do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 49/2020/HS-ST ngày 03 tháng 3 năm 2020 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, Hà Nội.

**** Bị cáo có kháng cáo:***

LÊ VĂN L, sinh ngày 10/12/19XX tại H N; ĐKNKTT và nơi cư trú: số X nghách Y, ngõ X Đ Z, phường N Đ, quận Đ Đ, TP Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: lớp 5/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T (đã chết) và bà Tạ Thị G; có vợ là Đỗ Thị C và 02 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân:

- Bản án số 156/HSST ngày 10/12/1986, TAND quận Đống Đa, TP Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội *"Cướp giật hoặc công nhiên chiếm đoạt tài sản của công dân"*;

- Bản án số 204/HSST ngày 09/8/1989, TAND quận Đống Đa, TP Hà Nội xử phạt 10 tháng tù về tội *"Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác"*;

- Bản án số 38/HSST ngày 26/02/1991, TAND quận Đống Đa, TP Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội *"Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác"*;

- Bản án số 1517/HSPT ngày 14/11/1994, Tòa phúc thẩm - TAND Tối cao xử phạt 02 năm tù về tội *"Trộm cắp tài sản của công dân"*, 04 năm tù về tội *"Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác"*;

- Ngày 18/05/1989, Công an quận Đống Đa, TP Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi *"Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác"*";

- Ngày 02/03/2002, Công an thị xã Hà Đông, tỉnh Hà Tây xử phạt hành chính về hành vi *"Trộm cắp tài sản"*;

- Ngày 03/05/2011, Công an quận Đống Đa, TP Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi *"Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác"*;

- Ngày 05/12/2011, Ủy ban nhân dân quận Đống Đa, TP Hà Nội ra Quyết định đưa vào Trại giáo dưỡng theo Quyết định số 5654 ngày 05/12/2011;

- Ngày 25/12/2019 Công an quận Đống Đa, TP Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/6/2019 đến ngày 22/9/2019, bắt lại để tạm giam từ ngày 04/12/2019, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày20/6/2019 sau khi Lê Văn L cùng vợ là Đỗ Thị C đi từ TP Hồ Chí Minh về nhà ở số X ngách Y, ngõ X Đ Z, phường N Đ, quận Đ Đ, Hà Nội. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, L đi ra khu vực Đê La Thành, Đống Đa, Hà Nội mua 200.000 đồng, ma túy (Methamephetamine) của đối tượng tên H mang về nhà sử dụng tại phòng tầng 4. Sau khi sử dụng ma túy xong L nghĩ C đã bôi thuốc độc gì đó lên người L nên bảo C đưa thuốc giải, nếu không đưa L sẽ đánh C, C trả lời không có thuốc giải nên L cầm một chiếc kìm bằng tay phải, một chiếc tô vít bằng tay trái, L dùng kìm đánh một nhát vào ngực phải, L bắt C cởi hết quần áo ra ngồi ở giữa phòng, nghĩ C bôi gì lên người của C để hại L nên L bỏ kìm xuống đất chuyển tô vít từ tay trái sang tay phải đâm một nhát vào âm đạo, một nhát vào đùi trái, một nhát vào bàn chân phải của C. Sau đó C vào nhà tắm trong phòng tầng 4 rửa vết thương, sau đó L tiếp tục lấy một con dao lưỡi được bọc trong vỏ gỗ cầm bằng tay trái dí vào cổ của C, tay phải L cầm một chiếc mỏ lết đánh một nhát vào lưng của C, chửi C yêu cầu phải giao thuốc giải. L vào nhà tắm lấy xô nước đổ ra sàn nhà, dội cả lên người của C để tắm cho C vì L cho rằng tắm sẽ tẩy được chất độc trên người C. Sau đó, L chửi bới C yêu cầu giao thuốc giải.

Đến khoảng 11h sáng ngày 21/6/2019 L đi ra khu vực Đê La Thành mua 200.000 đồng ma túy (Methamephetamin) của đối tượng H mang về phòng tầng 4 sử dụng. Khi sử dụng xong, L tiếp tục chửi C, thỉnh thoảng dùng chân đạp vào người C, cứ vậy đến chiều tối thì L xuống phòng tầng 1 để C ở trên phòng tầng 4. C mặc quần áo và nằm nghỉ ngơi đến sáng hôm sau ngày 22/6/2019 thì L gọi C xuống tầng 1, khi C đi xuống đến tầng 3 thì L bắt C cởi hết quần áo ra xem có gì không, L đưa cho C bộ quần áo khác để mặc vào. Khi ở tầng 1 L bắt C cởi hết quần áo ra, yêu cầu C đưa thuốc giải, C không đưa, L cầm một típ sắt vụt vào lưng C một nhát rồi L đưa cho C một cốc nước bảo uống, C uống đươc một ngụm thì hỏi nước gì, L trả lời là nước lã, C tiếp tục uống thêm hai ngụm nữa thì thấy khó uống không uống nữa, L nghĩ rằng C đang ngậm thuốc giải nên bảo C vào trong nhà tắm ở tầng 1, quát tháo bắt C nhả thuốc giải. L ấn người C vào góc tường nhà tắm, tay phải L cầm một chiếc chày gỗ đập nhiều nhát vào vùng đầu của C làm chảy máu đầu. Thấy

đầu của C chảy máu thì L dừng lại không đánh nữa để C thấm máu ở đầu, sau đó thấy không cầm được máu, L bảo C mặc lại quần áo rồi đưa C đến bệnh viện sơ cứu vết thương. Sơ cứu xong về nhà, các ngày 23-24/6/2019 sau đó L tiếp tục chửi bới, nói C ngoại tình. Sau khi xảy ra sự việc, ngày 24 tháng 6 năm 2019, chị Đỗ Thị C đã đến cơ quan công an trình báo yêu cầu được đi giám định tỷ lệ tổn hại sức khỏe và đề nghị xử lý hình sự đối với Lê Văn L.

Ngày 25 tháng 6 năm 2919 Cơ quan điều tra Công an quận Đống Đa đã ra Lệnh bắt người bị giữ trong trường khẩn cấp đối với Lê Văn L về hành vi cố ý gây thương tích.

Tại cơ quan điều tra Lê Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi Cố ý gây thương tích cho Đỗ Thị C và hành vi mua ma túy về sử dụng như trên.

Về thương tích của C, qua giám định, Trung tâm pháp y Hà Nội kết luận:

1. Các vết thương phần mềm: 04 %

- Nhiều khả năng thương tích do vật tày có cạnh, vật tương đối nhọn gây nên.

2. Các chạm thương phần mềm vùng đầu, mặt, ngực, tay, chân, môi bé,….không tổn thương xương, không ảnh hưởng chức năng: Thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 sử dụng trong giám định Pháp Y, Giám định Pháp Y tâm thần không quy định có điểm tỷ lệ tổn hại sức khỏe đối với các chạm thương này.

- Nhiều khả năng các chạm thương do vật tày gây nên.

Tổng tỷ lệ tổn hại sức khỏe là 04%.

Qua xét nghiệm ma túy đối với Lê Văn L cho kết quả dương tính với Methamephetamine. L khai trước đây có tiền sử nghiện ma túy, tiền sử điều trị chấn thương sọ não tại Bệnh viện Quân đội 103. Ngày 19/9/2019 Cơ quan điều tra đã đưa Lê Văn L đi giám định pháp y tâm thần tại Viện Pháp Y Tâm Thần TW. Do chưa có kết luận giám định pháp y tâm thần nên cơ quan điều tra đã ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án hình sự; Quyết định tạm đình chỉ điều tra bị can đối với Lê Văn L.

Ngày 14/11/2019 Kết luận giám định pháp y Tâm thần số 421 cuả Viện pháp y Tâm thần TW đối với Lê Văn L kết luận: Trước khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định Lê Văn L có biểu hiện hội chứng nghiện nhiều loại ma túy, Bị can đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội L bị rối loạn loạn thần do trực tiếp sử dụng chất gây ảo giác. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F16.5. Bị can mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Năng lực trách nhiệm hình sự của bị can Lê Văn L thuộc thẩm quyền của Cơ quan tiến hành tố tụng. Tại thời điểm giám định bị can Lê Văn L không cần áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh. Do vậy, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định phục hồi điều tra vụ án hình sự; Quyết định phục hồi điều tra bị can.

Đối với số vật chứng thu được gồm 01 kìm, 01 mỏ lết, 01 tô vít, 01 chày gỗ, 01 típ sắt, 01 con dao có lưỡi bọc trong vỏ gỗ. Xét thấy là vật chứng của vụ án, Cơ quan điều tra ra quyết định xử lý vật chứng chuyển đến chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa để đảm bảo xét xử và thi hành án.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của L do không xác định được khối lượng ma túy để truy tố nên Cơ quan Công an đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Lê Văn L về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với H là người bán ma túy cho L, tại cơ quan điều tra L khai chỉ biết tên là H và không rõ địa chỉ ở đâu. Nên cơ quan điều tra không làm rõ để xử lý được.

Về mặt dân sự: Chị Đỗ Thị C không yêu cầu bồi thường gì về dân sự.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 49/2020/HS-ST ngày 03 tháng 3 năm 2020 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa đã quyết định:

- Căn cứ vào điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015, xử phạt: Lê Văn L 30 (ba mươi) tháng tù về tội *"Cố ý gây thương tích"*. Hạn tù tính từ ngày 04/12/2019 (bị cáo được trừ thời gian tạm giam từ ngày 25/6/2019 đến ngày 22/9/2019).

- Ngoài ra bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo, bị hại theo quy định của pháp luật.

Ngày 26/3/2020 bị cáo Lê Văn L có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa bị cáo Lê Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng với nội dung bản cáo trạng và bản án sơ thẩm đã quy kết. Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do án sơ thẩm xử nặng, bị cáo phạm tội do ức chế do nghĩ vợ hãm hại bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tại phiên tòa sau khi tóm tắt nội dung vụ án, đánh giá, phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nhân thân bị cáo, xem xét kháng cáo của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng Hình sự, xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn L và giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo đúng về mặt chủ thể kháng cáo và trong thời hạn của luật định nên được chấp nhận để xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Lê Văn L tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều, phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của bị hại, bản kết luận giám định pháp y, tang vật chứng đã thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 20 đến ngày 22 tháng 6 năm 2019, tại nhà số X, nghách Y, ngõ X Đ Z, phường N Đ, quận Đ Đ, thành phố Hà Nội, Lê Văn L sau khi sử dụng ma túy (Methamephetamine) dẫn đến bị ảo giác, nghi ngờ vợ hãm hại mình đã có hành vi dùng kìm, mỏ lết, tô vít, chày gỗ, típ sắt và tay chân đánh gây thương tích cho vợ là chị Đỗ Thị C với tỷ lệ tổn hại sức khỏe là 4%. Hành vi của Lê Văn L phạm tội thuộc trường hợp *"Có tính chất côn đồ"* và *"Dùng hung khí nguy hiểm"* đã bị Toà án cấp sơ thẩm xét xử về tội *"Cố ý gây thương tích"* theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Lê Văn L xin giảm nhẹ hình phạt thì Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; xem xét bị cáo có nhân thân rất xấu, có 04 tiền án và 04 tiền sự đã được xóa; xem xét thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải của bị cáo đã xử phạt bị cáo Lê Văn L 30 tháng tù về tội *"Cố ý gây thương tích"* là phù hợp. Tại phiên tòa bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt song không đưa ra được căn cứ nào mới. Do vậy không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn L, cần giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật.

[5] Bị cáo Lê Văn L kháng cáo không được cấp phúc thẩm chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015,

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn L và giữ nguyên bản án sơ thẩm:

Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo **Lê Văn L 30** *(Ba mươi)* tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày **04/12/2019** (Được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày **25/6/2019** đến ngày **22/9/2019**) về tội *"Cố ý gây thương tích"*.

2. Về án phí: Bị cáo Lê Văn L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của án sơ thẩm về xử lý vật chứng, án phí sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *Viện kiểm sát nhân dân TP Hà Nội;*
- *Tòa án nhân dân quận Đống Đa;*
- *Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa;*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- *Công an quận Đống Đa;*
- *Chị cục T.H.A dân sự quận Đống Đa;*
- *Bị cáo;*
- *Bị hại;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

Lưu Ngọc Cảnh